

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT  
TỈNH LÂM ĐỒNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 127/2022/HS-ST

Ngày: 07-7-2022

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ LẠT, TỈNH LÂM ĐỒNG

***-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Lê Thị Lệ Quyên

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Từ Hồng Hải;

Bà Nguyễn Thị Mỹ Hạnh.

***-Thư ký phiên tòa:*** Ông Lê Nguyễn Hoàng Đức— Thư ký Toà án của Tòa án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa:*** Ông Phan Minh Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2022, tại Hội trường Tổ dân phố N, phường D, thành phố Đ, Toà án nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 108/2022/TLST-HS ngày 17 tháng 5 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 128/2022/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Lê Duy Ng**; sinh ngày 14 tháng 11 năm 1998; nơi sinh: Lâm Đồng; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn P, xã P, huyện L, tỉnh Lâm Đồng; Nơi tạm trú: 21/5 đường N, Phường H, thành phố Đ, tỉnh Lâm Đồng; nghề nghiệp: tự do; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Tấn S, sinh năm 1969 và bà Lê Thị Thanh L, sinh năm 1972; vợ con: chưa có; tiền án, tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ công an thành phố Đà Lạt.*(Có mặt)*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Lê Duy Ng sử dụng ma túy đá từ cuối năm 2020. Quá trình sử dụng ma túy, Ng có quen một người tên thường gọi là “M” (không rõ nhân thân, lai lịch) là đối tượng bán ma túy đá. Khoảng 21 giờ ngày 19/11/2021, Ng liên hệ với “M” hỏi mua 500.000 đồng ma túy đá, “M” đồng ý và hẹn Ng đến khu vực gần cây xăng đường P, phường H, thành phố Đ để giao dịch mua bán. Sau đó, Ng một mình điều khiển xe mô tô biển số 49D1-403... đến khu vực gần cây xăng P gặp “M” và được “M” đưa cho 01 gói ma túy đá, sau đó Ng đưa cho “M” 500.000 đồng. Sau khi có

ma túy, Ng cầm trên tay trái và điều khiển xe đi chơi, khi đi đến đoạn trước nhà số 02 đường H, phường D, thành phố Đ, thì bị Công an phường D, thành phố Đ đang tuần tra yêu cầu dừng lại kiểm tra hành chính. Do lo sợ bị phát hiện hành vi phạm tội, Ng thả gói ma túy từ trên tay trái của Ng xuống ngay vị trí của Ng đứng nhưng đã bị Cơ quan Công an phát hiện bắt quả tang. Khám xét nơi ở của Ng tại nhà số 21/5 đường N, phường H, thành phố Đ, Cơ quan Công an phát hiện 01 bình nhựa màu hồng, hình trụ tròn có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng đục là dụng cụ Ng dùng để sử dụng ma túy đá.

***Tang vật thu giữ:***

- 01 gói nylon màu trắng trong, dạng túi zip, kích thước khoảng 1,5cm x 2cm, một đầu có khóa dạng kẹp nhựa, có đường chỉ màu đỏ, bên trong chứa chất dạng tinh thể màu trắng, nghi là ma túy thu giữ của Bùi Lê Duy Ng đã được niêm phong;

- 01 điện thoại di động loại Iphone, màu hồng trắng, bên trong gắn sim thuê bao số 0886.478.203, đã qua sử dụng đã được niêm phong;

- 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius mang biển số 49D1 - 403...;

- 01 bình nhựa màu hồng, hình trụ tròn có gắn ống thủy tinh và ống hút nhựa màu trắng đục.

Tại Kết luận giám định số 1456/GĐ-PC09 ngày 25/11/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng xác định: Mẫu tinh thể đựng trong một gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, khối lượng 0,4743g (không phải bốn bảy bốn ba gam), loại Methamphetamine. (*Methamphetamine là chất ma túy nằm trong Danh mục II, STT: 323, Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ*).

Cáo trạng số 112/CT - VKSĐL ngày 16/5/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng truy tố bị cáo Bùi Lê Duy Ng về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên toà, bị cáo Ng đã khai nhận toàn bộ hành vi mà mình đã thực hiện đúng như nội dung cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo, không có nội dung gì thay đổi. Bị cáo thống nhất và không thắc mắc gì về nội dung cáo trạng, không thắc mắc khiếu nại gì về kết luận giám định, các quyết định tố tụng, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng luận tội và tranh luận đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Lê Duy Ng về tội danh và điều luật áp dụng như nội dung cáo trạng số 112/CT - VKSĐL ngày 16/5/2022. Qua phân tích đánh giá tính chất mức độ về hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ, nhân thân của bị cáo, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đề nghị tuyên bố bị cáo Bùi Lê Duy Ng phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

*Về hình phạt:* Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Đề nghị xử phạt bị cáo Bùi Lê Duy Ng từ 30-36 tháng tù.

*Về xử lý vật chứng:* đề nghị:

- Tịch thu tiêu hủy 02 phong bì niêm phong số 1456/2021/PC09 bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và bao gói vật chứng; 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh và ống nhựa là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng trắng, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0886.478.203 của bị cáo Ng là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

Bị cáo không tranh luận gì với đại diện Viện kiểm sát.

Bị cáo nói lời sau cùng: bị cáo ăn năn hối cải, cam đoan không tái phạm và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ kết tội đối với bị cáo: Đối chiếu lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai tại giai đoạn điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, tài liệu, chứng cứ thu thập có trong hồ sơ vụ án, vật chứng thu giữ, kết luận giám định nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở xác định: Vào khoảng 21 giờ ngày 19/11/2021, bị cáo Bùi Lê Duy Ng đã liên hệ mua của một đối tượng tên “M” 01 gói ma túy đá với số tiền 500.000 đồng mục đích để sử dụng. Sau khi mua được gói ma túy, bị cáo Ng cầm trên tay trái và điều khiển xe đi chơi, khi đi đến trước nhà số 02 đường H, phường D, thành phố Đ thì bị Công an phường D, thành phố Đ bắt quả tang, thu giữ cùng tang vật là chất tinh thể màu trắng đựng trong 01 gói nylon, qua giám định là chất ma túy, có khối lượng 0,4743g (*không phải bốn bảy bốn ba gam*), loại Methamphetamine. Hành vi của bị cáo Bùi Lê Duy Ng thực hiện đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, tội phạm và hình phạt quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự mà Viện kiểm sát nhân dân thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Trong vụ án này, có đối tượng tên “M”, hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, là người bán ma túy cho bị cáo Ng. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Đà Lạt đang tiến hành điều tra xác minh, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về quyết định hình phạt: Xét thấy, bị cáo là người đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có nhận thức về pháp luật, biết rõ tác hại của chất ma túy đối với sức khỏe của bản thân nói riêng và đối với xã hội nói chung bởi nghiện ma túy là một trong những nguyên nhân hình thành mầm mống các tội phạm khác. Bị cáo cũng biết rõ các chất ma túy, chất gây nghiện đều do Nhà nước quản lý. Mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào đều bị pháp luật nghiêm cấm, tuy nhiên để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân mà bị cáo vẫn cố ý thực hiện là thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Việc bị cáo bị phát hiện và bắt giữ là ngoài ý muốn của bị cáo. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm trực tiếp đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy đồng thời gây mất an ninh trật tự tại địa phương nên cần phải xử phạt bị cáo hình phạt thật nghiêm khắc, cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục, cải tạo riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo không nhằm mục đích thu lợi nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét thấy:

- 02 phong bì niêm phong số 1456/2021/PC09 bên trong chứa chất ma túy còn lại sau giám định và bao gói vật chứng; 01 bình nhựa gắn ống thủy tinh và ống nhựa là công cụ bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng trắng, đã qua sử dụng bên trong có gắn sim số 0886.478.203 của bị cáo Ng là phương tiện bị cáo sử dụng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước.

- Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã xử lý vật chứng trả lại 01 xe máy hiệu Yamaha Sirius, biển số 49D1 - 403... cho bị cáo Ng (do em trai bị cáo là Bùi Lê Duy Ng1 nhận thay).

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố: Bị cáo Bùi Lê Duy Ng phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự: Xử phạt Bùi Lê Duy Ng **24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù kể từ ngày 20/11/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong số 1456/2021/PC09. Mặt trước phong bì ghi: Bùi Lê Duy Ng -1998. HKTT thôn R’T, PS, LH, Lâm Đồng. QĐTC: 482; ngày 22/11/2021; Hoàn mẫu m= 3828(g). Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị D, Nguyễn Văn Ch, Vũ Trần Y V và có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 phong bì niêm phong số 1456/2021/PC09. Mặt trước phong bì ghi: Bùi Lê Duy Ng -1998. HKTT thôn R’T,

PS, LH, Lâm Đồng. QĐTC: 482; ngày 22/11/2021; Bao gói. Mặt sau phong bì có chữ ký, họ tên của Phạm Thị D, Nguyễn Văn Ch, Vũ Trần Y V và có dấu tròn đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng; 01 bình nhựa gắn ông thủy tinh và ông nhựa.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu hồng trắng, bên trong có gắn sim thuê bao số 0886.478.2.. đã qua sử dụng của bị cáo được niêm phong vào 01 bì thư dạng bì thư Công an thành phố Đà Lạt. Mặt sau phong bì có dòng chữ: “Bên trong là điện thoại Iphone 7 plus của tôi”, có chữ ký, họ tên của Đỗ Ngọc S, Bùi Lê Duy Ng, Nguyễn Đức H.

*(Có đặc điểm theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/5/2022 giữa Cơ quan điều tra Công an thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Đà Lạt, tỉnh Lâm Đồng).*

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án: Bị cáo Ng phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án tỉnh Lâm Đồng;
- VKS tỉnh Lâm Đồng;
- VKS TP. Đà Lạt;
- Công an TP. Đà Lạt;
- THADS TP. Đà Lạt;
- Sở tư pháp Lâm Đồng;
- Các bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- BP theo dõi THA phạt tù;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

*(Đã ký và đóng dấu)*

**Lê Thị Lệ Quyên**